

Số: 04/2022/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 164/2021/TLST – DS ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Vĩnh A, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp H1, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962;

Địa chỉ: ***b*, Khu phố *, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Đặng Hoàng N, sinh năm 1969;

Địa chỉ: ấp H1, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Đặng Hoàng N có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Đặng Vĩnh A số tiền thức ăn chăn nuôi còn nợ là 87.537.000 (tám mươi bảy triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn) đồng, trong đó tiền vốn là 72.000.000 (bảy mươi hai triệu) đồng và tiền lãi là 15.537.000 (mười lăm triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn) đồng. Thời hạn hoàn trả là khi quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh Đặng Vĩnh A tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm nên phải nộp 1.094.000 (một triệu không trăm chín mươi bốn ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.158.000 (hai triệu một trăm năm mươi tám ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002399 ngày 25/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M nên hoàn trả lại cho anh A số tiền 1.064.000 (một triệu không trăm sáu mươi bốn ngàn) đồng.

Ông Đặng Hoàng N tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm nên phải nộp số tiền 1.094.000 (một triệu không trăm chín mươi bốn ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang